TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2024/HSST;
Ngày: **10/5/2024**;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Mai Thị Huyền Trang.
2. Bà Lê Thị Hường.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Nguyễn Minh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST – HS, ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/HSST-QĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Viết T, sinh năm 1984 tại Ninh Thuận.

Tên gọi khác: Tâm Phà.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 3, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận;

Nơi ở trước khi bị bắt: Khu phố 7, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Ngô Cụt (Đã chết) và bà Phan Thị Th (Đã chết); Có vợ tên Đặng Thị M, sinh năm 1981 và 01 người con.

- Tiền án:

+ Ngày 23/8/2002, bị Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù về tội "Giết người", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/10/2011.

+ Ngày 27/6/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích";

+ Ngày 09/7/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích";

Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 năm tù, chấp hành xong ngày 03/10/2018;

+ Ngày 09/6/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/01/2022.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 02/10/2012 bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

+ Ngày 24/01/2013 bị Công an phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ của người khác".

+ Ngày 07/8/2013 bị Công an phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ của người khác", đã chấp hành xong;

+ Ngày 24/7/2020 bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ của người khác", đã chấp hành xong.

+ Ngày 30/7/2020 bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ của người khác", đã chấp hành xong;

+ Ngày 10/8/2020 bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Xâm phạm sức khoẻ của người khác", đã chấp hành xong;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 14/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Phước và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành C, sinh năm: 1988 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Phước Thiện 1, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Phúc R, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Vợ con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 29/3/2007, Nguyễn Thành C bị Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong.

+ Ngày 23/9/2014 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", chấp hành xong ngày 16/6/20215.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 10/11/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Thuận (do nhà tạm giữ công an huyện Ninh Phước gửi) và có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại*:** Ông Cấn Văn Tr, sinh năm: 1982 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Trương Phúc H, sinh năm: 1991. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Phước Thiện 2, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Nguyễn Duy V, sinh năm: 1987. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Phước Thiện 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa ông Cấn Văn Tr và Ngô Viết T có mối quan hệ bạn bè quen biết ngoài xã hội. Năm 2019 ông Tr có mượn T số tiền 300.000.000 đồng. Do ông Tr trả không đúng thoả thuận nên T đã nhiều lần đi tìm ông Tr để đòi nợ nhưng không gặp. Tâm đã nói với Trương Phúc H nếu gặp Tr ở đâu thì báo cho T để đòi nợ. Trưa ngày 14/9/2023, sau khi nhìn thấy ông Tr đi vào nhà bà Huỳnh Thị Th, sinh năm: 1968, tại thôn Ninh Quý 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước thì H gọi điện thoại báo cho T biết để T đến đòi nợ. T đã gọi điện thoại cho Nguyễn Duy V rủ V chở T xuống địa điểm Tr đang đánh bài để T vào đòi nợ thì V đồng ý. Lúc này, V đang ngồi uống cà phê cùng Nguyễn Thành C tại quán cà phê một người tên "Thu" ở thôn Phước Thiện 1, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước thì H điều khiển xe mô tô biển số 85B1-889.81 chạy xuống gặp V và C. H điều khiển xe mô tô trên chở V còn C điều khiển xe mô tô 60F3-502.38 chạy theo sau. Sau khi nghe điện thoại của H, T nhờ Trương Trí Th, sinh năm: 1996, trú tại: Khu phố 6, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận chở T lên xã Phước Sơn. Khi đến khu vực quán lẩu "Tiêu xanh" thuộc thôn Ninh Quý 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước thì nhóm H gặp T. Sau đó, T nhờ C chở T đi tìm Tr thì C đồng ý. H chở V dẫn đường còn C chở theo T đi theo sau. Khi đến cổng nhà bà Th thì H, V và C dừng xe đứng ngoài rồi H chỉ vị trí Tr ngồi trong nhà bà Th và T đi đến yêu cầu Tr ra ngoài nói chuyện nhưng Tr không đồng ý; Ngay sau đó, T nắm cổ áo kéo Tr từ trong nhà bà Th ra ngoài, ông Tr không đồng ý và phản ứng gạt tay T ra nhưng không được. T tiếp tục nắm cổ áo kéo ông Tr đến vị trí xe của C rồi T nhờ C chở T và ông Tr thì C đồng ý. Sau đó, T kéo ông Tr lên xe của C rồi T ngồi sau ôm giữ ông Tr lại để cho C chở đi. Trên đường di chuyển, T vẫn nắm chặt cổ áo ông Tr và ôm chặt không cho ông Tr nhảy xuống. Sau đó C và T chở ông Tr đến rẫy ông Võ Văn Th, sinh năm: 1989, thuộc thôn Phước Thiện 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước để nói chuyện liên quan đến việc ông Tr nợ tiền của T. Đến nơi T nắm cổ áo kéo ông Tr vào trong chòi rẫy để đòi tiền ông Tr đang nợ Tâm, còn C đứng ngoài. Tại đây, T khống chế không cho ông Tr rời khỏi sự kiểm soát của T cho đến khi ông Tr hứa hẹn 03 tháng sau sẽ trả nợ đầy đủ cho T thì T mới thả ông Tr

đi về. Sau khi C và T chở ông Tr đi thì xe của V không nổ máy chạy theo không kịp, không biết xe C và T chở ông Tr đi lên rẫy anh Th nên V chở H xuống xóm Ấp thuộc thôn Ninh Quý 3, xã Phước Sơn để tìm nhóm T và C nhưng không gặp. V tiếp tục chở H về lại rẫy nhà H ở thôn Phước Thiện 2, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước. Trên đường về thì V và H thấy xe của C đang ở rẫy ông Th nên H và V vào mục đích chờ C đi về. Sau khi được T thả đi về ông Tr đến Công an xã Phước Sơn trình báo sự. Đến 17 giờ 30 cùng ngày 14/9/2023 Ngô Viết T đến Công an huyện Ninh Phước đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 238, ngày 24/10/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận thương tích của ông Cấn Văn Tr, cụ thể như sau:

- Vết thương dọc vùng chẩm sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (1,2x0,3) cm (01%)
- Vết thương phía sau tai trái sẹo liền tốt phẳng kích thước (1x0,1) cm (3%);
- Vết trầy xước da vùng lưng phải nền đỏ kích thước (3,5x0,2) cm (01%);
- Vùng lưng trái có vết xây xước da nền đỏ kích thước (3,5x0,5) cm 01%;
- Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái có vết trầy xước da nền đỏ kích thước (4x1) cm (01%);
- Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái gần gối trái có vết trầy xước da nền đỏ (1x0,5) cm (01%);
- Ngực phải hết sưng nề không phát hiện dấu tích: 00%;
- Ngực trái hết sức nề không phát hiện dấu tích: 00%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Cấn Văn Tr tại thời điểm giám định là 08%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật tày gây nên.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước truy tố các bị cáo Ngô Viết T và Nguyễn Thành C về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Ngô Viết T và Nguyễn Thành C phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 38 và 58 Bộ Luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Viết T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 17, 38 và 58 Bộ Luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về vật chứng:

+ 01 phần viên gạch bị bể có kích thước (11x6,5x6,5)cm, bên trên có dính dịch màu nâu đỏ đã khô, được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS32143721, mặt ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến Th, Tống Ngọc S,

Nguyễn Thái H, Cấn Văn Tr, Võ Văn Th. Quá trình điều tra ông Tr khai đây là hung khí nhóm T dùng đánh anh Tr nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 áo thun màu đen, mặt trước có chữ VI màu trắng và chữ CK màu đen, có một vết rách kích thước (9x4)cm trước ngực áo, được niêm phong kín trong phòng bì của Công an huyện Ninh Phước, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H, Tống Ngọc S, Hồ Trung H, Cấn Văn Tr. Đây là áo của ông Cấn Văn Tr mặc trong quá trình bị Ngô Viết Tâm bắt giữ, anh Trung không yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh trắng, biển số 60F3-502.38, số máy: E101EK301535, số khung: PMYKE060040301535. Đây là xe mô tô của Nguyễn Thành C dùng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 Điện thoại di động bàn phím, hiệu Nokia 1080, màu anh số Imei: 358913806305365, Imei2: 358913806305373, điện thoại gắn thẻ sim số 0942121717, được niêm phong kín trong túi niêm phong mã số PS3 2143712, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Thành C. Đây là điện thoại của Nguyễn Thành C không dùng vào mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho C.

+ 01 Xe mô tô hiệu SUZUKI, loại RCV120, màu trắng đỏ, biển số 85B1-889.81, số máy: F124140564, số khung: PMSRU120U0XA40564, trong cốp xe không có tài sản, được niêm phong bằng cách gián giấy trắng tại vị trí giữa yên xe và thân xe, lốc máy, ổ khoá xe, phía trên có chữ ký của Trương Phúc , Mai Huy H, Nguyễn Chiến Th và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI nova3i, số Imei: 864188041437300; 864188041437314, được niêm phong trong túi niêm phong kín trong túi niêm phong có mã số PS32143702, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Trương Phúc H. Đây là tài sản của Trương Phúc H không dùng vào mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông H.

+ 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0357228136, số Imei 1: 357758101382170, số Imei2: 357758101382188, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS32143703, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Duy V. Đây là điện thoại của Nguyễn Duy V không dùng vào mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho ông V.

* Về dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố ông Cấn Văn Tr không yêu cầu các bị can Ngô Viết T và Nguyễn Thành C bồi thường dân sự nên không xem xét đến. Riêng chị Ngô Thị L (chị ruột của T) đến thăm hỏi sức khoẻ cho anh Tr số tiền 20.000.000 đồng, chị L không yêu cầu hoàn trả số tiền trên nên không xem xét đến.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại ông Cấn Văn Tr, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trương Phúc H và ông Nguyễn Duy V; Xét thấy: Những người vắng mặt đều đã có lời khai tại hồ sơ đồng thời có yêu cầu xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của ông Tr, ông H và ông V không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông Cấn Văn Tr, ông Trương Phúc H và ông Nguyễn Duy V.

[2.2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận: Cha bị cáo là "Nguyễn Phúc R", mẹ bị cáo C là bà Nguyễn Thị H xác nhận cha bị cáo C cũng là "Nguyễn Phúc R", đại diện Viện kiểm sát xác nhận cha bị cáo C cũng là "Nguyễn Phúc R", việc các bản án trước cũng như lý lịch bị can C ghi nhận cha bị cáo C là "Nguyễn Phúc R" là ghi sai lỗi chính tả vì vậy Hội đồng xét xử xác định cha bị cáo Nguyễn Thành C tên là Nguyễn Phúc R.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Trưa ngày 14/9/2023, tại nhà bà Huỳnh Thị Th, sinh năm: 1968, thuộc thôn Ninh Quý 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước; Ngô Viết T đã có hành vi dùng cả 02 tay túm cổ áo kéo ông Cấn Văn Tr từ trong nhà bà Th ra ngoài đường để T đòi nợ, ông Tr không đồng ý và phản ứng gạt tay T ra nhưng không được. T tiếp tục nắm cổ áo kéo anh Tr lên xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh trắng, biển số 60F3-502.38 để Nguyễn Thành C chở T và ông đến khu vực rẫy ông Võ Văn Th, sinh năm: 1989, thuộc thôn Phước Thiện 3, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước để nói chuyện liên quan đến việc ông Tr nợ tiền của T. Đến nơi T nắm cổ áo kéo ông Tr vào trong chòi rẫy để đòi tiền ông Tr đang nợ T, còn C đứng ngoài. Tại đây, T khống chế không cho ông Tr rời khỏi sự kiểm soát của T cho đến khi ông Tr hứa hẹn 03 tháng sau sẽ trả nợ đầy đủ cho T thì T mới thả ông Tr đi về.

Vì vậy khẳng định, Cáo trạng số: 11/QĐ-VKS-HS, ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước truy tố các bị cáo Ngô Viết T và Nguyễn Thành C về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Ngô Viết T là người khởi xướng, rủ rê đồng thời T cũng là người trực tiếp thực hành việc phạm tội còn Nguyễn Thành C là người giúp sức. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng do nóng lòng đòi nợ mà các bị cáo đã bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội; Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất

khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của con người được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an tại địa phương cần phải xử lý nghiêm, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Ngô Viết T: Bị cáo T là người nảy sinh ra ý định rồi tự tay T bắt ông Tr, lôi ông Tr lên xe của Nguyễn Thành C và giữ chặt ông Tr trong toàn bộ hành trình từ nhà bà bà Huỳnh Thị Th cho đến rẫy nhà ông Võ Văn Th và cho đến khi ông Tr hứa hẹn trả tiền thì T mới thả ông Tr về.

Ngô Viết T còn nhiều lần bị cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính, nhiều lần bị Tòa án kết án nhưng T không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, ngược lại bị cáo coi thường pháp luật, không có dấu hiệu tiến bộ nào; Mức độ nguy hiểm của bị cáo T cao hơn bị cáo C.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành C: Bị cáo C đã 02 lần bị Tòa án xét xử, đã từng phạm lỗi lầm nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, ngược lại do nể nang T mà C đã phạm tội, C đã dùng chính tài sản của mình là chiếc xe máy biển số 60F3-502.38 làm phương tiện phạm tội, chính sự giúp sức của C mà T mới thực hiện được việc phạm tội; Tuy nhiên do vai trò của C là đồng phạm giúp sức, tính chất mức độ của hành vi phạm tội C hạn chế hơn T.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Tình tiết tăng nặng: Ngô Viết T có 03 tiền án, cụ thể: Ngày 23/8/2002, bị Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh phạt 18 năm tù về tội "Giết người", chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/10/2011; Ngày 27/6/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù, về tội " Cố ý gây thương tích"; Ngày 09/7/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích"; Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành 2 bản án 07 năm tù, chấp hành xong ngày 03/10/2018; Ngày 09/6/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Huỷ hoại tài sản", chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/01/2022 chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý vì vậy lần phạm tội này Ngô Viết T đã phạm vào tình tiết tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành C không có tình tiết tăng nặng.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo và bị hại ông Cấn Văn Tr đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra nguyên nhân xảy ra vụ án này là do bị hại Cấn Văn Tr nợ tiền của bị cáo T quá lâu làm T phải đi đòi nợ nhiều lần, gây bức xúc cho bị cáo T; Hội đồng xét xử xác định bị hại Tr cũng có một phần lỗi vì vậy quyết định giảm thêm một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phần viên gạch bị bể có kích thước (11x6,5x6,5)cm, bên trên có dính dịch màu nâu đỏ đã khô, được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS32143721, mặt ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến Th, Tống Ngọc S, Nguyễn Thái H, Cấn Văn Tr, Võ Văn Th do không còn giá trị sử dụng.

+ 01 áo thun màu đen, mặt trước có chữ VI màu trắng và chữ CK màu đen, có một vết rách kích thước (9x4)cm trước ngực áo, được niêm phong kín trong phòng bì của Công an huyện Ninh Phước, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H, Tống Ngọc S, Hồ Trung H, Cấn Văn Tr. Đây là áo của ông Cấn Văn Tr mặc trong quá trình bị Ngô Viết T bắt giữ, ông Tr không yêu cầu nhận lại.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh trắng, biển số 60F3-502.38, số máy: E101EK301535, số khung: PMYKE060040301535. Đây là xe mô tô của Nguyễn Thành C dùng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Thành C 01 Điện thoại di động bàn phím, hiệu Nokia 1080, màu anh số Imei: 358913806305365, Imei2: 358913806305373, điện thoại gắn thẻ sim số 0942121717, được niêm phong kín trong túi niêm phong mã số PS3 2143712, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Thành C. Đây là điện thoại của Nguyễn Thành C không dùng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại cho ông Trương Phúc H 01 xe mô tô hiệu SUZUKI, loại RCV120, màu trắng đỏ, biển số 85B1-889.81, số máy: F124140564, số khung: PMSRU120U0XA40564, trong cốp xe không có tài sản, được niêm phong bằng cách gián giấy trắng tại vị trí giữa yên xe và thân xe, lốc máy, ổ khoá xe, phía trên có chữ ký của Trương Phúc H, Mai Huy H, Nguyễn Chiến Th và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI nova3i, số Imei: 864188041437300; 864188041437314, được niêm phong trong túi niêm phong kín trong túi niêm phong có mã số PS32143702, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Trương Phúc H. Đây là tài sản của Trương Phúc H không dùng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại cho ông Nguyễn Duy V 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0357228136, số Imei 1: 357758101382170, số Imei2: 357758101382188, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS32143703, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Duy V. Đây là điện thoại của Nguyễn Duy V không dùng vào mục đích phạm tội.

* Về dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố ông Cấn Văn Tr không yêu cầu các bị can Ngô Viết T và Nguyễn Thành C bồi thường dân sự nên không xem xét đến. Riêng chị Ngô Thị L (chị ruột của T) đến thăm hỏi sức khoẻ cho anh Tr số tiền 20.000.000 đồng, chị L không yêu cầu hoàn trả số tiền trên nên không xem xét.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Trương Phúc H và Nguyễn Duy V: Trương Phúc H đã có hành vi chỉ địa điểm ông Cấn Văn Tr đang đánh bạc; Nguyễn Duy V có hành vi chở T đi tìm ông Tr. Hội đồng xét xử thấy rằng việc T bắt giữ ông Tr là hành vi của T có sự giúp sức của C; T không bàn bạc với H và V đồng thời H và V cũng không tham gia vào việc bắt giữ ông Tr, hơn nữa khi T và C khống chế

và chở ông Tr đi thì H và V cũng không đi cùng, không có hành vi gì giúp sức cho T và C vì vậy không có cơ sở để xử lý đối với H và V.

Đối với Trương Trí Th đã có hành vi chở Ngô Viết T lên xã Phước Sơn nhưng Th không tham gia vào việc bắt giữ ông Tr nên không có đủ căn cứ xử lý đối với Th.

Đối với việc tổng thương tật 08% của bị hại Cấn Văn Tr: Ông Tr cho rằng thương tích trên là do Ngô Viết T dùng hung khí đánh mà gây nên, trong khi các bị cáo T và C không thừa nhận; Sự việc cũng không có người làm chứng, ngoài lời khai của ông Tr thì không có căn cứ nào khác để khẳng định, hơn nữa quá trình điều tra bị hại Cấn Văn Tr không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

1.2 Tuyên bố bị cáo Ngô Viết T (Tâm Phà) phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

1.3 Xử phạt bị cáo Ngô Viết T (Tâm Phà) mức án 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2023.

1.4 Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

1.5 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

1.6 Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C mức án 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2023; Bị cáo Nguyễn Thành C đã chấp hành xong hình phạt tù; Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thành C ngay tại phiên tòa nếu bị cáo Nguyễn Thành C không phạm tội nào khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phần viên gạch bị bể có kích thước (11x6,5x6,5)cm, bên trên có dính dịch màu nâu đỏ đã khô, được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS32143721, mặt ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến Th, Tống Ngọc S, Nguyễn Thái H, Cấn Văn Tr, Võ Văn Th.

+ 01 áo thun màu đen, mặt trước có chữ VI màu trắng và chữ CK màu đen, có một vết rách kích thước (9x4)cm trước ngực áo, được niêm phong kín trong phòng bì của Công an huyện Ninh Phước, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H, Tống Ngọc S, Hồ Trung H, Cấn Văn Tr.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh trắng, biển số 60F3-502.38, số máy: E101EK301535, số khung: PMYKE060040301535.

- Trả lại cho Nguyễn Thành C 01 Điện thoại di động bàn phím, hiệu Nokia 1080, màu anh số Imei: 358913806305365, Imei2: 358913806305373, điện thoại gắn thẻ sim số 0942121717, được niêm phong kín trong túi niêm phong mã số PS3 2143712, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Thành C.

- Trả lại cho ông Trương Phúc H 01 xe mô tô hiệu SUZUKI, loại RCV120, màu trắng đỏ, biển số 85B1-889.81, số máy: F124140564, số khung: PMSRU120U0XA40564, trong cốp xe không có tài sản, được niêm phong bằng cách gián giấy trắng tại vị trí giữa yên xe và thân xe, lốc máy, ổ khoá xe, phía trên có chữ ký của Trương Phúc H, Mai Huy H, Nguyễn Chiến Th và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI nova3i, số Imei: 864188041437300; 864188041437314, được niêm phong trong túi niêm phong kín trong túi niêm phong có mã số PS32143702, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Trương Phúc H.

- Trả lại cho ông Nguyễn Duy V 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0357228136, số Imei 1: 357758101382170, số Imei2: 357758101382188, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS32143703, bên ngoài có chữ ký của Bùi Hữu H và Nguyễn Duy V.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2024 giữa Công an huyện Ninh Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Ngô Viết T (Tâm Phà) và Nguyễn Thành C mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quan đến vụ án, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Ninh Phước;
- CQTHAHS Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc